

Số: *1673*/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày *29* tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước và thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 233/QĐ-BCT ngày 18/01/2018 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực thương mại quốc tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 636/TTr-SCT ngày 24/5/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương và Danh mục thủ tục hành chính mới bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Công Thương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC-VP Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- CVP; PVP A. Quảng;
- Lưu: VT, KTN, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Tân

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
VÀ THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1675/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)*

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Thương mại quốc tế					
1	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa.	10	Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam.	Không có	Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;
2	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn.	28	Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam.	Không có	Luật Quản lý Ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và

3	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí.	28	Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam.	Không có	Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn
4	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP.	28	Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam.	Không có	
5	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.	05	Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam.	Không có	
6	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.	28	Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam.	Không có	
7	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.	20	Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam.	Không có	

8	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT).	20	Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam.	Không có	đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
9	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT).	55	Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam.	Không có	
10	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.	5	Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam.	Không có	
11	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ² .	5	Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam.	Không có	
12	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại.	20	Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam.	Không có	

13	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini.	55	Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam.	Không có	
14	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.	5	Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam.	Không có	
15	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.	5	Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam.	Không có	
16	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động.	55	Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam.	Không có	

2. Danh mục thủ tục hành chính mới bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Công Thương

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc hủy bỏ, bãi bỏ thủ tục hành chính
Lĩnh vực Thương mại quốc tế		
1	Cấp Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
2	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	
3	Cấp lại Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	
4	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ của cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	
5	Sửa đổi thông tin đăng ký của cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	

6	Sửa đổi quy mô của cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	
7	Bổ sung nội dung hoạt động của cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	
8	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ của cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	